

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 774/QĐ-CDYD

Phú Thọ, ngày 9 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận thí sinh trúng tuyển
trình độ Cao đẳng hệ chính quy năm 2023

CHỦ TỊCH HĐQTS TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ

Căn cứ Quyết định số 5616/QĐ - BGDĐT ngày 27/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ trên cơ sở Trường Trung học Kỹ thuật Dược Phú Thọ ;

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ - LĐTĐ ngày 23/05/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB & XH về việc đổi tên Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ thành Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT - BLĐTĐ ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng ;

Căn cứ quyết định số 490/QĐ - CDD ngày 23/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng tại Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ số 54/2023/GCNDKHN - TCGDNN ngày 22/8/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ vào kết quả xét học bạ THPT của thí sinh;
Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh họp xét phương án điểm trúng tuyển ngày 9/10/2023;

Xét đề nghị của Ủy viên thường trực HĐQTS.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 38 thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Dược;
18 thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Điều dưỡng hệ chính quy năm 2023

Điều 2. Hội đồng tuyển sinh, Ban Thư ký, Trưởng phòng Đào tạo & CTHSSV, Phòng Tài chính, Phòng Tổng hợp và những thí sinh có tên ghi trong Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (Đề thi hành);
- Lưu TH, ĐT&CTHSSV



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023
(Hình thức xét tuyển: Xét kết quả học tập năm lớp 12) - Ngành Dược

ST T	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM UT	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐUT	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Nguyễn Thành	An	nữ	15/11/1999	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Sáng Sơn - Lập Thạch - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	6,2	6,3	6,2	18,70	0,50	19,20	Đạt
2	Nguyễn Đình	Anh	nam	31/03/1991	Thanh Sơn - Phú Thọ	Dược	THPT Thạch Kiệt - Tân Sơn - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,2	4,9	7,5	18,60	0,75	19,35	Đạt
3	Bạch Hưng	Dũng	nam	20/07/1994	Phù Ninh - Phú Thọ	Dược	THPT Cờ Đỏ - Nghệ An	1	0,75			A00	7,5	6,7	6,4	20,60	0,75	21,35	Đạt
4	Nguyễn Trọng	Đại	nam	17/10/1993	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Ngô Gia Tự - Lập Thạch - Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	5,0	5,8	5,5	16,30	0,75	17,05	Đạt
5	Nguyễn Thị Hương	Giang	nữ	16/07/1999	Chí Linh - Hải Dương	Dược	THPT Trần Phú - Hải Dương	2NT	0,50			A00	6,9	8,1	7,7	22,70	0,50	23,20	Đạt
6	Bùi Thị Vân	Hà	nữ	29/05/1990	Thanh Sơn - Phú Thọ	Dược	THPT Trung Nghĩa - Thanh Thủy - PT	1	0,75			C00	5,3	5,7	5,6	16,60	0,75	17,35	Đạt
7	Phạm Thị	Hà	nữ	24/04/1986	TP Tuyên Quang - T. Quang	Dược	THPT Xuân Huy I- Tuyên Quang	1	0,75			A00	8,1	6,6	8,1	22,80	0,75	23,55	Đạt
8	Lý Thị	Hằng	nữ	28/11/1995	Na Hang - Tuyên Quang	Dược	THPT Yên Hoa - Tuyên Quang	1	0,75			C00	4,5	5,8	5,3	15,60	0,75	16,35	Đạt
9	Lê Ngọc	Hân	nữ	13/12/1982	TP Hà Nội - Hà Nội	Dược	THPT Ngô Sỹ Liên - Bắc Giang	2	0,25			A00	8,6	7,7	7,5	23,80	0,25	24,05	Đạt
10	Trần Thị Thanh	Hòa	nữ	01/07/1982	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Dược	THPT BC Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,5	5,7	7,4	19,60	0,25	19,85	Đạt
11	Ma Thị Khánh	Hòa	nữ	10/02/1996	Sơn Dương - Tuyên Quang	Dược	THPT ATK Tân Trào - Tuyên Quang	1	0,75			A00	6,7	6,8	7,4	20,90	0,75	21,65	Đạt
12	Trịnh Thị	Huyền	nữ	15/09/1986	Phù Ninh - Phú Thọ	Dược	THPTBC Công nghiệp Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	7,1	6,2	7,2	20,50	0,25	20,75	Đạt
13	Đỗ Thị Mai	Hương	nữ	20/04/1991	TP Lai Châu - Lai Châu	Dược	THPT Thác Bà - Yên Bái	1	0,75			A00	4,0	5,0	6,2	15,20	0,75	15,95	Đạt
14	Đào Thanh	Hương	nữ	10/03/1987	Sơn Tây - Hà Nội	Dược	THPT Tùng Thiện - Sơn Tây - Hà Nội	2	0,25			A00	7,5	6,0	5,3	18,80	0,25	19,05	Đạt
15	Kiều Thị	Hương	nữ	24/02/1988	Bắc Quang - Hà Giang	Dược	THPT Quảng Oai - Ba Vì - Hà Nội	2	0,25			A00	5,7	6,2	4,8	16,70	0,25	16,95	Đạt
16	Nguyễn Thị	Hương	nữ	16/10/1988	Thanh Thủy - Phú Thọ	Dược	THPT Thanh Thủy - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,4	6,0	5,7	17,10	0,75	17,85	Đạt
17	Đặng Thị Thúy	Kiều	nữ	11/06/1993	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Ngô Quyền - Ba Vì - Hà Nội	2	0,25			A00	6,2	7,2	6,9	20,30	0,25	20,55	Đạt

18	Lương Thị Lan	nữ	24/03/1995	Đoan Hùng - Phú Thọ	Dược	THPT Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,2	5,9	5,4	16,50	0,75	17,25	Đạt	
19	Nguyễn Thị Lan	nữ	19/12/1979	Phúc Yên - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Phúc Yên - Vĩnh Phúc	2	0,25			A00	7,5	7,6	6,4	21,50	0,25	21,75	Đạt	
20	Nguyễn Thị Thùy	Linh	nữ	02/08/1988	Phù Yên - Sơn La	Dược	THPT Hoàng Quốc Việt - Yên Bái	1	0,75			A00	5,7	6,6	5,7	18,00	0,75	18,75	Đạt
21	Khổng Thị Loan	nữ	20/10/1993	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Trần Nguyên Hãn - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	7,9	8,9	9,3	26,10	0,50	26,60	Đạt	
22	Lê Thị Mến	nữ	01/11/1982	Lâm Thao - Phú Thọ	Dược	THPT DL Âu Cơ - Phú Thọ	1	0,25			A00	7,2	6,5	5,5	19,20	0,25	19,45	Đạt	
23	Hoàng Thị Ngọc	Nga	nữ	24/07/1989	Tam Đảo - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Tam Đảo - Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	6,3	6,4	5,5	18,20	0,75	18,95	Đạt
24	Lê Thị Nguyệt	nữ	12/09/1984	Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Ngô Gia Tự - Lập Thạch - Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	5,2	4,3	6,2	15,70	0,75	16,45	Đạt	
25	Nông Thị Hồng	Nhung	nữ	02/04/2002	Thanh Sơn - Phú Thọ	Dược	THPT Cửa Tùng - Quảng Trị	2NT	0,50			A00	6,8	5,3	5,0	17,10	0,50	17,60	Đạt
26	Trần Thị Thu	Nhung	nữ	25/10/1991	Phù Ninh - Phú Thọ	Dược	THPT Trung Giáp - Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,8	6,9	7,1	21,80	0,75	22,55	Đạt
27	Nguyễn Thị Kim Oanh	nữ	01/09/1991	Đoan Hùng - Phú Thọ	Dược	THPT BC Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,1	5,7	6,1	16,90	0,75	17,65	Đạt	
28	Phan Thị Phương	nữ	28/01/1995	Tam Nông - Phú Thọ	Dược	THPT Hưng Hóa - Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	8,0	6,5	6,4	20,90	0,75	21,65	Đạt	
29	Lùi Minh Quân	nữ	15/03/1975	Xín Mần - Hà Giang	Dược	TTGDTX Tỉnh Hà Giang - Hà Giang	1	0,75			A00	5,3	5,3	5,9	16,50	0,75	17,25	Đạt	
30	Vũ Văn Toàn	nam	18/09/1990	Thanh Ba - Phú Thọ	Dược	THPT BC Hùng Vương - Phú Thọ	2	0,25			A00	7,0	5,2	5,9	18,10	0,25	18,35	Đạt	
31	Bùi Thị Thao	nữ	20/07/1990	Đà Bắc - Hòa Bình	Dược	THPT Mường Chiềng - Đà Bắc - Hòa Bình	1	0,75			C00	5,3	5,5	5,0	15,80	0,75	16,55	Đạt	
32	Nguyễn Thị Thảo	nữ	02/02/2001	Hải Hậu - Nam Định	Dược	THPT Vũ Văn Hiếu - Nam Định	2NT	0,25			A00	6,4	7,7	7,8	21,90	0,25	22,15	Đạt	
33	Nguyễn Thị Thu Thảo	nữ	16/09/1993	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	TTGDTX Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	5,8	5,7	6,5	18,00	0,25	18,25	Đạt	
34	Phạm Thị Thơ	nữ	23/11/1986	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Phương Xá - Cẩm Khê - Phú Thọ	2NT	0,50			C00	5,3	4,4	6,4	16,10	0,50	16,60	Đạt	
35	Đặng Thị Thu Thủy	nữ	24/05/1979	Việt Trì - Phú Thọ	Dược	THPT Việt Trì - TP Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			C00	5,7	6,8	8,0	20,50	0,25	20,75	Đạt	
36	Trần Thị Thanh Thủy	nữ	02/03/1985	Yên Lập - Phú Thọ	Dược	THPT Xuân Áng - Hạ Hòa - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,0	5,5	4,6	16,10	0,25	16,35	Đạt	
37	Phạm Đình Trọng	nam	12/06/1986	Tân Sơn - Phú Thọ	Dược	THPT Thạch Kiệt - Tân Sơn - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,7	6,4	6,5	18,60	0,75	19,35	Đạt	
38	Nguyễn Thị Thanh Vân	nữ	02/04/2000	Đoan Hùng - Phú Thọ	Dược	THPT Chân Mộng - Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,6	5,8	6,1	17,50	0,75	18,25	Đạt	

Người lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thị Mai Hương

Phú Thọ, ngày 9 tháng 10 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG

TS.DS. Hoàng Đức Luận

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023

(Hình thức xét tuyển: Xét kết quả học tập năm lớp 12) - Ngành Điều dưỡng

STT	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM UT	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐUT	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Vũ Thị Lan	Anh	nữ	04/07/2002	Đoan Hùng - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Quế Lâm Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,5	6,0	6,3	19,80	0,75	20,55	Đạt
2	Trần Thị Hương	Giang	nữ	23/05/1993	An Lão - Hải Phòng	Điều dưỡng	THPT Thái Phiên - Ngô Quyền - HP	3				A00	5,4	6,2	6,2	17,80		17,80	Đạt
3	Lê Đức	Hòa	nam	03/10/1995	Phúc Thọ - Hà Nội	Điều dưỡng	TTGDTX Phúc Thọ - Hà Nội	2	0,25			A00	5,5	5,3	5,6	16,40	0,25	16,65	Đạt
4	Nguyễn Thị	Hồng	nữ	22/12/1995	Phúc Thọ - Hà Nội	Điều dưỡng	GDTX Phúc Thọ - Hà Nội	2	0,25			A00	5,9	6,8	6,6	19,30	0,25	19,55	Đạt
5	Lê Minh	Khánh	nam	01/04/2002	Yên Sơn - Tuyên Quang	Điều dưỡng	THPT Sông Lô - Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	8,0	7,2	8,0	23,20	0,75	23,95	Đạt
6	Nguyễn Diệu	Linh	nữ	13/11/2002	Lâm Thao - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Phong Châu - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,5	7,3	5,9	19,70	0,75	20,45	Đạt
7	Đình Bảo	Linh	nữ	23/03/2004	Thanh Sơn - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Thanh Sơn - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,1	6,7	6,9	19,70	0,75	20,45	Đạt
8	Đặng Văn	Linh	nữ	26/03/1995	Thanh Sơn - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Thanh Thủy - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,6	7,5	7,1	22,20	0,75	22,95	Đạt
9	Hoàng Ngọc	Mai	nữ	01/08/2004	TP Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Nghĩa Minh - Nam Định	2NT	0,50			A00	8,2	6,6	7,3	22,10	0,50	22,60	Đạt
10	Chu Thị Minh	Nguyệt	nữ	31/12/2002	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Điều dưỡng	THPT Nguyễn Thị Giang - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	6,0	6,3	6,8	19,10	0,50	19,60	Đạt
11	Nguyễn Thị Kim	Nhung	nữ	01/03/1996	Sơn Tây - Hà Nội	Điều dưỡng	THPT Phúc Thọ - Hà Nội	2	0,25			A00	5,8	5,9	6,0	17,70	0,25	17,95	Đạt
12	Nguyễn Tiến	Phong	nam	28/02/1987	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Điều dưỡng	THPT Đội Cấn - Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			C00	5,0	6,1	5,6	16,70	0,50	17,20	Đạt
13	Nguyễn Thị	Phương	nữ	29/08/1992	Ba Vì - Hà Nội	Điều dưỡng	THPT Ba Vì - Hà Nội	1	0,75			C00	4,5	5,5	6,0	16,00	0,75	16,75	Đạt
14	Nguyễn Thị	Quỳnh	nữ	26/12/1990	Chương Mỹ - Hà Nội	Điều dưỡng	THPT Sơn Nam - Tuyên Quang	1	0,75			A00	3,7	7,0	7,7	18,40	0,75	19,15	Đạt
15	Nguyễn Mạnh	Tuấn	nam	09/09/2002	Ba Vì - Hà Nội	Điều dưỡng	THPT Lương Thế Vinh - Ba Vì - HN	2	0,25			A00	6,0	8,2	8,1	22,30	0,25	22,55	Đạt
16	Dương Văn	Tuấn	nam	12/10/1997	Kim Sơn - Ninh Bình	Điều dưỡng	THPT Bình Minh - Ninh Bình	2NT	0,50			A00	6,2	7,9	6,7	20,80	0,50	21,30	Đạt

17	Lê Thị Quỳnh	Trang	nữ	11/04/2003	Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Điều dưỡng	THPT Kim Thành II - Hải Dương	2NT	0,50			A00	6,6	5,7	6,4	18,70	0,50	19,20	Đạt
18	Bùi Đức	Truyền	nam	05/02/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Trần Phú - Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	7,9	8,0	9,0	24,90	0,25	25,15	Đạt

Người lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thị Nài Hương

Phú Thọ, ngày 9 tháng 10 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hoàng Đức Luận

HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. *Hoàng Đức Luận*

